



fēng lì

风力

Noun · wind force

Example Sentences

yóu yú fēng lì wēi ruò gāo chù de shù shāo jī hū méi yǒu fā shēng rèn hé bǎi dòng
由于风力微弱，高处的树梢几乎没有发生任何摆动。

Due to the weak wind, the treetops at high altitudes hardly showed any swaying.

jīn tiān hǎi shàng de fēng lì hěn dà bù shì hé chū hǎi
今天海上的风力很大，不适合出海。

The wind force at sea is very strong today; it's not suitable for going out to sea.

Trace each character, then write the word on your own.

风 风 风 风 风 风 风

力 力 力 力 力